

## ĐẶC ĐIỂM LÂM HỌC CỦA CÂY DẦU ĐỌT TÍM (*Dipterocarpus grandiflorus* Blanco) TẠI XÃ ĐẠI THẠNH, HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

Đoàn Đình Tam, Đỗ Thị Kim Nhung, Hà Đình Long,  
Nguyễn Tiến Hưng, Trần Thị Hải, Hà Thị Hiền  
Viện Nghiên cứu Sinh thái và Môi trường rừng

### TÓM TẮT

Dầu đọt tím phân bố chủ yếu trong rừng tự nhiên lá rộng thường xanh nghèo, nơi có độ cao < 300 m, nhiệt độ trung bình 26°C, lượng mưa 1.796 - 2.015 mm/năm, trên đất feralit vàng xám hoặc vàng đỏ, thành phần cơ giới từ thịt nhẹ đến sét trung bình, đất hơi chua, đất có hàm lượng mùn từ 1,68 - 2,09 %; đạm tổng số từ 0,11 - 0,14%, photpho từ 152,26 - 183,34 mg; kali từ 118,17 - 134,86 mg. Mật độ của tầng cây cao biến động lớn, từ 268 cây/ha đến 588 cây/ha tùy theo trạng thái rừng, trong đó Dầu đọt tím có 4 - 92 cây/ha và đều tham gia vào công thức tổ thành tầng cây cao, đặc biệt tại trạng thái IIIA2 Dầu đọt tím còn có ý nghĩa lớn về mặt sinh thái với hệ số tổ thành là 42,57%.

Mật độ cây tái sinh đạt từ 11.000 - 15.160 cây/ha của 19 - 32 loài cây tái sinh, trong đó Dầu đọt tím chỉ tham gia vào công thức tổ thành cây tái sinh ở trạng thái rừng IIIA2 với hệ số là 7,8%. Mật độ cây tái sinh của Dầu đọt tím đạt từ 480 - 720 cây/ha, tập trung ở cấp chiều cao 1 - 2 m (đối với trạng thái IIA, IIB) và > 2 m (đối với trạng thái IIIA2). Nguồn gốc cây Dầu đọt tím tái sinh chủ yếu là bằng hạt (54,2 - 72,2%) và cây có phẩm chất từ trung bình đến tốt chiếm trên 70%.

**Từ khóa:** Lâm học, Quảng Nam, Dầu đọt tím.

### SILVICULTURAL CHARACTERISTICS OF *Dipterocarpus grandiflorus* Blanco IN DAI THANH COMMUNE, DAI LOC DISTRICT, QUANG NAM PROVINCE

Doan Dinh Tam, Do Thi Kim Nhung, Ha Dinh Long, Nguyen Tien Hung, Tran Thi Hai, Ha Thi Hien  
Research Institute for Forest Ecology and Environment-RIFEE

### SUMMARY

*Dipterocarpus grandiflorus* is distributed mainly in evergreen broad-leaved natural forests, where the altitude is < 300 m, the average temperature is 26°C, the precipitation ranges from 1,796 to 2,015 mm y<sup>-1</sup>; and on the yellow-gray or red-yellow ferralite soil, light loam soil texture, slightly acidic soil; soil humus content, total nitrogen, phosphorous and kali varies from 1.68 to 2.09%, 0.11 to 0.14%, 152.26 to 183.34 mg, and 118.17 to 134.86 mg, respectively. The density of canopy layer fluctuates greatly, from 268 to 588 trees ha<sup>-1</sup> depending on the forest state, of which, density of *D. grandiflorus* is from 4 to 92 trees ha<sup>-1</sup>, and are present in the species composition of canopy layer. This species illustrates high significance in ecological aspect with 42.57% of species composition coefficient.

The density of regenerated trees of 19-32 species is from 11,000 to 15,160 trees ha<sup>-1</sup>, of which, *D. grandiflorus* only participates in the formula of regenerating trees in the forest state IIIA2 with a coefficient of 7.8%. Density of *D. grandiflorus* regenerated trees is 480 - 720 trees ha<sup>-1</sup> with the tree height mainly distributes at 1-2m (for state IIA, IIB) and > 2 m (for state IIIA2). The origin of *D. grandiflorus* regenerated trees is mainly by seeds (54.2 - 72.2%) and trees with medium to good quality account for over 70%.

**Keyword:** Silviculture, Quang Nam province, *Dipterocarpus grandiflorus*